

Số: 304/KH-NAN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2023 - 2024

Căn cứ Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về thực hiện dân chủ cơ sở;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2006);

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018);

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Nghị quyết quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4284/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Chiến lược số 180/CL-NAN ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Trường THPT Nguyễn An ninh về chiến lược phát triển Trường THPT Nguyễn An Ninh giai đoạn 2023 đến năm 2028;

Trường Trung học phổ thông Nguyễn An Ninh triển khai Kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT NĂM HỌC 2022-2023

1. Kết quả chung

Nội dung	Chỉ tiêu	Thực hiện
A. HỌC SINH		
<i>Học lực của học sinh</i>		
○ GIỎI	6,0%	10,73%
○ KHÁ	50,0%	52,25%
○ TRUNG BÌNH	40,0%	36,20%
○ YẾU	4,0%	0,74%
○ KÉM	00%	0,08%
<i>Hạnh kiểm của học sinh</i>		
○ TỐT	80,0%	90,83%
○ KHÁ	10,0%	5,24%
○ TRUNG BÌNH	5,0%	3,77%
○ YẾU	5,0%	0,16%
Lên lớp thẳng/ Lên lớp K10,11	95% / 98%	97,50% / 98,89%
Thi nghề KTƯĐ/số dự thi	98%	86,25%
Tốt nghiệp THPT	Không dưới tỉ lệ TP	98,84%
Tỉ lệ bỏ học	Dưới 2,5%	0,2 %
Hiệu suất đào tạo	100%	100%
B. GIÁO VIÊN		
CSTD cấp cơ sở	15	17
Trong đó: Cấp Thành phố	2	Chưa có
Lao động tiên tiến	100%	100%

2. Các thành tích học sinh nhà trường đã đạt được

- Thi Giải toán trên Máy tính cầm tay cấp TP: 01 giải Nhì, 02 giải Ba.
- Thi Học sinh Giỏi Thành phố: 02 giải Ba.
- 01 học sinh đạt giải Nhì Hội thi Sáng tác ảnh Tuổi Xanh cấp Thành phố.

- Giải Thể thao học sinh cấp Quốc gia: 02 HCV, 02 HCB và 03 HCD.
- Giải Thể thao học sinh cấp Thành phố: 05 HCV, 05 HCB và 05 HCD.

3. Kết quả thi đua

- Chi bộ được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ và nhận 02 Giấy khen của Quận ủy Quận 10 về:
 - ✓ Diễn hình học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.
 - ✓ Diễn hình dân vận khéo năm 2023.
- Tập thể Nhà trường được công nhận Tập thể Lao động Xuất sắc; được nhận Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố
- Công đoàn được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; được nhận Bằng khen của Liên đoàn Lao động Thành phố.
- Đoàn TNCS HCM nhà trường đạt Xuất sắc; được nhận Cờ Thi đua của Quận Đoàn 10 dành cho đơn vị xuất sắc dẫn đầu Cụm Thi đua; được nhận Bằng khen của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.
- Chi đoàn Giáo viên đạt Xuất sắc.
- Thi HSG giải toán trên máy tính cầm tay Thành phố: 01 giải Nhì, 02 giải Ba;
- Kỳ thi học sinh giỏi Thành phố: 02 giải Ba;
- Giải Nhì Hội thi Sáng tác ảnh Tuổi Xanh cấp Thành phố.
- Giải thể thao:
 - ✓ Cấp Quốc gia: 02 HCV, 02 HCB và 03 HCD;
 - ✓ Cấp Thành phố: 05 HCV, 05 HCB và 05 HCD

4. Đánh giá

4.1. Thuận lợi

- Trường có đủ phòng học, phòng thực hành, đồ dùng giảng dạy đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.
- Ban đại diện Cha mẹ học sinh luôn quan tâm, có những đóng góp tích cực trong việc tham gia các hoạt động giáo dục của nhà trường. Ban Liên lạc Cựu học sinh, Chi hội Khuyến học được thành lập và củng cố làm nền tảng cho việc hỗ trợ học sinh khó khăn và thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết, yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao và ý thức vươn lên trong chuyên môn.

- Nhiều tổ, nhóm chuyên môn đã nỗ lực vượt khó, chủ động xây dựng kế hoạch dạy học và đổi mới hình thức tổ chức dạy - học.

4.2. Khó khăn - Thách thức

- Cơ sở vật chất xuống cấp, thiếu thốn; tuy có nhưng chưa đủ, không đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

- Trường có nhiều học sinh khó khăn, trình độ dân cư không cao, chất lượng đầu vào còn thấp, ý thức học tập và kỷ luật của học sinh còn nhiều hạn chế.

- Công tác đổi mới hoạt động dạy - học, nhất là đổi mới kiểm tra - đánh giá còn chậm, chưa đồng đều ở các tổ, nhóm chuyên môn.

- Hoạt động giáo dục toàn diện, nhìn chung, chưa đa dạng.

4.3. Nhận định chung

Trong vô vàn khó khăn, đội ngũ sư phạm trường THPT Nguyễn An Ninh đã đoàn kết, thống nhất, nỗ lực vượt khó, chủ động tổ chức dạy - học và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Phong trào thi đua dạy tốt - học tốt được phát động và thực hiện mạnh mẽ. Việc tham gia và đạt thành tích trong các cuộc thi cấp Thành phố được duy trì tốt.

Đầu năm học mới, nhà trường đã rất mạnh dạn tiếp tục trong việc đổi mới cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy - học, làm nền tảng đổi mới hoạt động dạy - học của nhà trường; cải tạo, nâng cấp cảnh quan xanh, đẹp, hiện đại hơn.

Các chỉ tiêu về học lực, hạnh kiểm cơ bản đều vượt nhưng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cần thẳng thắn nhìn nhận, đánh giá và có giải pháp khắc phục:

- Tỷ lệ lên lớp, tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông đã được cải thiện đáng kể.
- Sự sẵn sàng của đội ngũ cho những thay đổi mang tính căn bản, toàn diện của chương trình giáo dục phổ thông 2018 chưa thật đầy đủ.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình

1.1. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			HS người dân tộc	HS lưu ban	HS học hòa nhập
		Tổng	Nữ	Sĩ số TB			
12	14	583	276	42	87	00	08
11	15	615	311	41	92	02	11

10	17	780	276	45	114	13	16
Toàn trường	46	1.978	863	43	293	15	35

1.2. Viên chức và người lao động

Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ban Lãnh đạo	3	1	3	3		3			
2	Toán học	14	8	3	14		7	7		
3	Ngữ văn	12	9	6	12		3	9		
4	Ngoại ngữ	10	5	2	8	2	1	9		
5	Vật lý	10	5	3	10		5	5		
6	Hóa học	7	5	1	7		3	4		
7	Sinh học	5	4	1	5		1	4		
8	Lịch sử	5	3	2	4	1	2	3		
9	Địa lý	4	4	1	4			4		
10	GDCD (KT&PL)	3	3	1	3			3		
11	Tin học	6	2	1	5	1	3	4		
12	Công nghệ	1	1		1		1			
13	Giáo dục thể chất	6		1	6		3	3		
14	GD QP-AN	3	1	1	2	1	1	2		
15	Tư vấn tâm lý	1	1		1			1		
	Tổng số	90	52	26	85	5	33	62		

Công nhân viên

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số công nhân viên					
					Biên chế	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Kế toán	1			1			1		
2	Thủ quỹ	1			1			1		
3	Thư viện	1	1	1	1				1	
4	Thiết bị	2			1	1		1	1	
5	Văn thư	1	1	1	1			1		
6	Y tế	1	1	1	1					1
7	Bảo vệ	3				3		1		2
8	Phục vụ	4	4			4				4

9	CNTT	1			1			1		
10	Giám thị	9				9		8		1
	Tổng số	24	7	3	7	17	0	14	2	8

- Tổng số CB-GV-NV: **114**. Trong đó:

✓ Cán bộ quản lý: **03**.

✓ Giáo viên: **87** (Biên chế: 82; Hợp đồng, thỉnh giảng: 05).

✓ Nhân viên: **24** (Biên chế: 7; Hợp đồng: 17).

- Tỷ lệ đảng viên (chỉ tính biên chế): **30,43%** (28/92).

- Tỷ lệ CB-GV-NV có trình độ sau đại học: **29%** (33/114).

2. Cơ sở vật chất

Diện tích trường (m ²)	Số phòng thí nghiệm (L,H,S)	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng (bộ môn)	Diện tích Bếp ăn (m ²)	Diện tích Căn tin (m ²)
6.025,3	3	3	1	100	160

- Thư viện: 1 phòng / 72 m².

- Phòng Đoàn: 1 phòng / 36 m².

- Phòng Y tế: 1 phòng / 36 m².

- Phòng Tư vấn tâm lý, hỗ trợ HS hòa nhập: 1 phòng / 28 m².

- Phòng Học vụ: 1 phòng / 64 m².

- Nhà đa năng: 300 m².

- Sảnh tầng trệt: 350 m².

- Sân chơi: 3.000 m².

- Trang thiết bị dạy học:

✓ Bảng tương tác: 4 bảng.

✓ Máy chiếu, màn hình:

✓ Loa, micro phòng học:

✓ Phòng STEM: 01 / 64 m².

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Mục tiêu định hướng:

Năm học 2023 - 2024, Giáo dục Trung học thành phố tiếp tục thực hiện Kế hoạch của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Năm học 2023 - 2024 là năm ngành giáo dục triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội với nhiệm vụ triển khai có hiệu quả CT GDPT 2018, trong đó tăng cường công tác tuyên truyền về triển khai Chương trình này; đổi mới căn bản và toàn diện phương pháp dạy và học, đặc biệt môn học Lịch sử; trong Chương trình giáo dục cấp Trung học phổ thông, môn Lịch sử là môn học bao gồm cả phần bắt buộc và phần lựa chọn một cách hợp lý, khoa học, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục truyền thống và phát triển nhân cách cho học sinh. Theo đó, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định Lịch sử là môn học thuộc nhóm Khoa học xã hội, gồm 2 phần: phần bắt buộc đối với tất cả học sinh và phần lựa chọn cho học sinh chọn môn Lịch sử theo định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông. Triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế của năm học 2023 - 2024.

Năm học 2023-2024 Trường THPT Nguyễn An Ninh tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án và nhiệm vụ chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục trung học; phát huy vai trò tích cực, chủ động; chú trọng nâng cao nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; quan tâm hỗ trợ học sinh do khó khăn; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

2. Chủ đề năm học 2023-2024:

“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

3. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm:

3.1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: - Gắn với thực hiện “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong đội ngũ, nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của nhà trường; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; mỗi CBQL, GV, NV không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm, tận tâm, yêu thương học sinh, xây dựng lối sống trong sạch, lành mạnh, tác phong mẫu mực mô phạm; tích cực trong học tập, bồi dưỡng, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao mức đạt được trong chuẩn nghề nghiệp, chuẩn cán bộ quản lý; đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tất cả tình huống, hoàn cảnh.

3.2. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, của lãnh đạo đơn vị trong việc đưa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp đi vào thực tiễn hoạt động của đơn vị:

- Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của đơn vị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường; Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU ngày 01 tháng 12 năm 2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên tại đơn vị.

3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý:

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tại nhằm nâng cao năng lực tự chủ, xây dựng kế hoạch trung hạn và kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để nâng cao chất lượng giáo dục;

- Tăng cường thực hiện bồi dưỡng, tập huấn CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và công tác được giao; thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường;

- Thực hiện có hiệu quả việc triển khai (CT GDPT 2018) ở khối 10 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội;

- Thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, trách nhiệm giải trình; thực hiện đánh giá theo chuẩn; thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản trị trường học, tạo điều kiện cho thực hiện đổi mới hoạt động dạy học và giáo dục.

3.4. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình GDPT 2018:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá).

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh. Chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra, giám sát và nâng cao chất lượng

các đề kiểm tra; các nội dung có liên quan đến các tình huống thực tiễn cần chọn lựa nội dung phù hợp, có tính giáo dục và hợp thực tế cuộc sống.

3.5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong GDDT:

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập; Phối hợp xây dựng kho tài nguyên học liệu mở, hình thành mạng xã hội học tập trực tuyến miễn phí, phục vụ nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.
- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và quản lý; sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, góp phần nâng cao uy tín của nhà trường; vận động các lực lượng xã hội cùng tham gia giám sát, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Vận dụng hình thức giảng dạy trực tuyến qua internet, dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động của học sinh trong học tập, phát huy các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung để nâng cao chất lượng dạy học.
- Nâng cao kết quả tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trên trang <http://quanly.hcm.edu.vn>, website trường <http://thptnguyenannin.hcm.edu.vn>; thực hiện tốt sổ điểm điện tử smas;

3.6. Công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm:

- Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; sự tự chủ trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học; tạo điều kiện để các tổ chuyên môn tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

3.7. Hội nhập quốc tế:

- Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, tiêu chí trường tiên tiến để có kế hoạch từng phần hướng đến thực hiện hiệu quả mô hình trường học tiên tiến, hiện đại và hội nhập quốc tế; có giải pháp xã hội hóa để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đạt được trình độ của khu vực và quốc tế, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội.

3.8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục:

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh. Gắn đầu tư, mua sắm, sửa chữa với sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị và đặc biệt là gắn với bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018,

3.9. Quan tâm giáo dục mũi nhọn, chú trọng phụ đạo học sinh yếu:

- Thực hiện tốt giáo dục đại trà đồng thời chú ý phát hiện học sinh có năng khiếu các bộ môn và tổ chức bồi dưỡng ngay từ đầu năm học. Quan tâm công tác phát hiện học sinh có tư chất thông minh, có kỹ năng tự học, yêu thích và có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng; Tham gia thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố, thi giải toán bằng máy tính cầm tay, thi Olympic tháng 4 và các cuộc thi khác. Tổ chức tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao.

Nâng cao chất lượng phụ đạo học sinh yếu, tổ chức phụ đạo kịp thời và đúng đối tượng giúp các em nắm kiến thức và kỹ năng cơ bản để theo kịp bài trên lớp, phối hợp hiệu quả với PHHS trong công tác giáo dục học sinh cá biệt, đặc biệt quan tâm chăm lo học sinh không có hoàn cảnh khó khăn.

3.10. Phân luồng và định hướng nghề nghiệp:

- Thực hiện đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học phổ thông; tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh khối lớp 11, 12. Phối hợp chặt chẽ với các trường đào tạo trung cấp nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng nghề, các trung tâm dạy nghề và các trường Cao đẳng, Đại học và Báo giáo dục tổ chức tư vấn trực tiếp cho học sinh cuối cấp thông qua các chương trình “Đúng ngành nghề sáng tương lai” hoặc trong các đợt hướng nghiệp tại các trường Đại học..

3.11. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ:

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 – 2025; đề án “Phổ

cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông của TP.HCM giai đoạn 2021 - 2030”; nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học tiếng Anh bổ trợ nhằm rèn luyện, nâng cao kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe nói cho học sinh khối 10 và 11. Học sinh được học các kỹ năng này với người nước ngoài trong thời lượng 2 tiết/tuần trên tình thần tự nguyện,thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

3.12. Thực hiện các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố:

- Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020- 2030; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KHSGDDT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Nhà trường thực hiện dạy học giáo dục STEM và Tin học chuẩn Quốc tế trong thời lượng 2 tiết/tuần trên tình thần tự nguyện,thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

3.13. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học:

- Nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.
- Phối hợp chặt chẽ với Ngành y tế, chính quyền địa phương trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch COVID-19, nhất là Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.
- Dạy kỹ năng sống trong thời lượng 1 tiết/tuần trên tình thần tự nguyện,thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

3.14. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GDĐT ; các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. *Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.*

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận , đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3.15. Thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; hướng dẫn giáo viên, cha mẹ học sinh phát hiện các trường hợp học sinh có các biểu hiện chậm phát triển trí tuệ để tìm các giải pháp can thiệp sớm; thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.
- Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDDT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Chú ý xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân phù hợp nhằm giúp học sinh hoà nhập học tập tốt trong trường phổ thông. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020.

IV. CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU

1. Chỉ tiêu về dạy học và hoạt động giáo dục

Nội dung	Chỉ tiêu
A. HỌC SINH	
<i>Học lực của học sinh</i>	
○ GIỎI / TỐT	10%
○ KHÁ	50,0%
○ TRUNG BÌNH	40,0%
○ YẾU KÉM	0,0%
<i>Hạnh kiểm của học sinh</i>	
○ TỐT	80,0%
○ KHÁ	10,0%
○ TRUNG BÌNH	5,0%
○ YẾU	5,0%
Lên lớp thẳng/ Lên lớp K10,11	95%
Tốt nghiệp THPT	Không dưới tỉ lệ TP
Tỉ lệ bỏ học	Dưới 0,5%

B. GIÁO VIÊN	
GV giỏi cấp trường	20
CSTD & GV giỏi cấp cơ sở	30
Trong đó: Cấp Thành phố	2
Lao động tiên tiến	98%
Tổ lao động tiên tiến/xuất sắc	10/10
Định mức lao động	98%
Thanh tra toàn diện giáo viên	19
Sáng kiến kinh nghiệm	30

Tập thể nhà trường

: Tập thể Lao động Xuất sắc

2. Chỉ tiêu về Đoàn thể (Đảng, Công đoàn, Đoàn)

Phát triển Đoàn	Tối thiểu 400 học sinh
Phát triển Đảng	2 đảng viên (3 đảng viên)
Công Đoàn	Vững mạnh
Đoàn Thanh niên	Vững mạnh xuất sắc
Chi Đoàn GV	Vững mạnh xuất sắc
Chi Bộ	Hoàn thành Tốt nhiệm vụ

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nhóm giải pháp về công tác giáo dục tư tưởng chính trị:

Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, xây dựng nhà trường là môi trường văn hoá, dân chủ, tuân thủ các qui định của pháp luật và của ngành.

1.1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:

- Tiếp tục triển khai, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Thực hiện tốt “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm” trong đội ngũ, nhằm thực hiện tốt quy chế dân chủ ở đơn vị; kỷ cương, nề nếp, kỷ luật lao động,

nội quy, quy chế của nhà trường; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; mỗi CBQL, GV, NV không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trách nhiệm, tận tâm, yêu thương học sinh

- Phát huy “Văn hoá nhà trường”, trong đó phát huy những phẩm chất tốt đẹp của truyền thống nhà trường và truyền thống địa phương, thực hiện tốt các quy tắc ứng xử trong nhà trường (cán bộ - giáo viên – nhân viên – học sinh – PHHS ...).

1.2. Đối với học sinh:

- Tăng cường giáo dục *dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống* nhằm giúp Học sinh
 - + Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu “công ơn” và hành động để thể hiện “biết ơn.
 - + Học để làm người công dân tốt, có kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
 - + Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
 - + Học để đóng góp cho thành phố và đất nước
- Coi trọng giáo dục truyền thống, giáo dục đạo đức bằng các hoạt động đa dạng, thiết thực (viếng nghĩa trang Liệt sỹ, thăm và tặng quà các gia đình BMVNAH, liệt sỹ, thương binh, tổ chức về nguồn, sinh hoạt chuyên đề, ...).
- Tập trung giáo dục toàn diện học sinh đáp ứng được yêu cầu phát triển của xã hội trong giai đoạn hiện nay.
- Tổ chức có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khoá, sinh hoạt tập thể, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, ... Ngăn chặn kịp thời hiện tượng bạo hành trong học đường và các tệ nạn xã hội xâm nhập nhà trường, chú trọng giáo dục giao tiếp ứng xử khi sử dụng mạng xã hội, triển khai quy tắc khi tham gia các lớp học trực tuyến, đồng thời giáo dục pháp luật, giáo dục giá trị và kỹ năng sống, giáo dục an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, phòng chống AIDS.
- Thông qua các hoạt động sinh hoạt chủ nhiệm đầu tuần, sinh hoạt dưới cờ, ngoại khóa, tổ chức trực trường, trực lớp, làm vệ sinh, phân công công tác hỗ trợ các bạn học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hình thành đôi bạn học tập ... giáo dục ý thức tổ chức kỷ luật, giữ gìn trật tự, vệ sinh. Đồng thời nâng cao ý thức làm chủ, thực hiện nếp sống văn hóa mới trong học sinh.

- Thực hiện tốt sinh hoạt ngoài giờ lên lớp và giáo dục hương nghiệp, qua đó giáo dục ý thức học sinh thông qua các chủ đề cụ thể phù hợp với lớp, với lứa tuổi, từng bước hình thành các kỹ năng sống cơ bản và giúp học sinh định hướng vào đời.
- Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể, gia đình và địa phương trong công tác giáo dục: mời các cơ quan ban ngành đoàn thể sinh hoạt với học sinh về việc phòng chống các tệ nạn, sinh hoạt về pháp luật, ...

2. Nhóm giải pháp đẩy mạnh đổi mới căn bản toàn diện GDĐT, xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng chủ động, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, tiếp tục đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào nhà trường.

2.1. Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ GDĐT:

+ Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của chương trình giáo dục phổ thông, chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ.

+ Tiếp tục chủ động trong thực hiện chương trình (đảm bảo đủ chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học) ngay từ đầu năm học, chủ động xây dựng Kế hoạch dạy học môn học, bố trí lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm, các chủ đề GD theo định hướng STEM ở khối lớp 10 vào dạy học phù hợp với thực tiễn tại nhà trường.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành đối với lớp 12 và Chương trình giáo dục 2018 đối với lớp 10, 11 đồng thời thực hiện đầy đủ các hướng dẫn tại văn bản 2234/GDĐT-TrH ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Sở GDĐT trong việc dạy bổ sung chương trình Anh văn cho học sinh khối 10, 11 theo số lượng đăng ký.

2.2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày, kế hoạch thực hiện chương trình chủ động đảm bảo thời lượng dạy học, chuẩn kiến thức, kỹ năng là căn cứ để thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

Tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo học sinh yếu (các môn Toán, Anh văn, Lý, Hoá), bồi dưỡng học sinh giỏi (ở cả 3 khối lớp, tất cả các môn thi học sinh giỏi lớp 12 của Thành phố và Olympic tháng 4 của Cụm), các hoạt động giáo dục trải nghiệm, nghiên cứu khoa học, sinh hoạt các câu lạc bộ năng khiếu và học thuật.

Tổ chức dạy học Tin học chuẩn Quốc tế theo đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế” giai đoạn 2021 – 2025 và STEM cho học sinh khối lớp 10. Hoạt động STEM được tổ chức ngay từ đầu năm học, trong các giờ học trên lớp. Tin học Quốc tế tổ chức cho khối 10, 11.

Tổ chức các lớp phụ đạo yếu theo 03 đợt nhằm giúp đỡ học sinh có học lực yếu các môn Toán, Vật lý, Hoá học và tiếng Anh ở cả 3 khối. Hoạt động này được tổ chức sau khi kiểm tra giữa kì (cả hai học kì). Mỗi tuần dạy 2 tiết vào ngày thứ Bảy. Giáo viên phụ trách các lớp phụ đạo là những giáo viên có năng lực, nhiệt tình và kiên nhẫn với đối tượng học sinh yếu. Nội dung dạy là những kiến thức cơ bản, đáp ứng các bài kiểm tra định kỳ và được tổ trưởng chuyên môn định hướng cụ thể theo từng đợt.

Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi nhằm phát huy năng lực của học sinh có năng khiếu. Hoạt động này được bắt đầu từ tháng 09/2023 và kết thúc vào cuối tháng 3/2023 (tùy theo thời điểm tổ chức thi do Sở quy định). Mỗi tuần dạy 3 tiết. Giáo viên phụ trách các lớp bồi dưỡng học sinh giỏi chú ý về phương pháp giảng dạy, chú trọng việc hướng dẫn, định hướng vấn đề, giao nhiệm vụ về nhà vừa sức để học sinh tìm hiểu, đào sâu và chinh phục những nội dung nâng cao. Nhà trường khoán số tiết cho giáo viên dạy bồi dưỡng nhưng có kiểm tra giám sát công tác mũi nhọn này.

2.3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ:

- Tổ chức tốt nội dung sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường; quan tâm tổ chức các hình thức hoạt động ngoại khóa (CLB ngoại ngữ, các cuộc thi hùng biện,...) vừa tạo điều kiện cho học sinh có cơ hội giao tiếp vừa gây hứng thú học ngoại ngữ cho học sinh; tổ ngoại ngữ rà soát nội dung giảng dạy, chủ động tham mưu đề xuất sử dụng tài liệu dạy học phù hợp trình độ tiếp thu của học sinh; chú trọng công tác kiểm tra, dự

giờ thăm lớp của lãnh đạo nhà trường, của tổ trưởng chuyên môn đối với giáo viên bộ môn; chú trọng tập huấn, bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu mới về chuẩn năng lực ngoại ngữ; tăng cường sử dụng trang bị thiết bị dạy học môn ngoại ngữ, hướng dẫn học sinh sử dụng các hình thức học tập, tự học ngoại ngữ trên internet để tăng cường các kỹ năng mà trong điều kiện tổ chức dạy học hiện tại của nhà trường chưa đáp ứng được.

- Thực hiện đề án “Phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh phổ thông của TP.HCM giai đoạn 2021 - 2030”, nhà trường tiếp tục thực hiện dạy học tiếng Anh hỗ trợ nhằm rèn luyện, nâng cao kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghe nói cho học sinh khối 10 và 11. Học sinh được học các kỹ năng này với người nước ngoài trong thời lượng 2 tiết/tuần.

- Tài liệu giảng dạy và học tập do đối tác cung cấp dựa theo giáo trình tiên tiến, được thẩm định. Tổ ngoại ngữ phân công giáo viên trợ giảng trong các tiết học có giáo viên bản ngữ. Tổ trưởng và các giáo viên trợ giảng có nhiệm vụ theo dõi, giúp đỡ học sinh trong tiết học, phản ánh kịp thời những tồn tại với nhà trường nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi của người học theo văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Thực hiện các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố:

Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020- 2030; Đề án Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế Giai đoạn 2021 – 2030 (Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh); tổ chức thực hiện Quyết định số 1270/KHSGDDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Nhà trường thực hiện dạy học giáo dục STEM và Tin học chuẩn Quốc tế trong thời lượng 2 tiết/tuần trên tình thần tự nguyện,thỏa thuận với cha mẹ học sinh.

2.5. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm

nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông, và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2.6. Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương:

Sử dụng 3 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của phòng GDTrH.

2.7. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm giáo dục, động viên, nhắc nhở về phương pháp học tập của học sinh phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 10, 11. Quan tâm giúp đỡ học sinh khó khăn, học sinh hòa nhập. Phân công Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động nhằm giúp học sinh lớp 10 làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của các ngày lễ lớn, các sự kiện của nhà trường: Ngày khai giảng, Lễ tri ân, Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

2.8. Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thể dục, sinh hoạt tập thể, được thực hiện thường xuyên và được sự cho phép của cấp trên nhằm thu hút học sinh tích cực tham gia góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

2.9. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Tổ chức học Kỹ năng sống cho học sinh lớp 10, 11, thời lượng 1 tiết/tuần.

2.10. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, mô hình, các thí nghiệm ảo... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

2.11. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

3. Nhóm giải pháp Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

Tiếp tục đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá chất lượng giáo dục; tăng cường mối quan hệ thúc đẩy lẫn nhau giữa các hình thức và phương pháp tổ chức hoạt động dạy học - giáo dục, đánh giá trong quá trình dạy học - giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học

Đối với chương trình giáo dục 2018: Cách thức kiểm tra đánh giá theo hướng chuyển đổi mục tiêu dạy học “tiếp cận kiến thức” sang “tiếp cận hình thành năng lực” phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn theo thông tư 22/2022/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

+ Đổi mới phương pháp dạy học:

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp "Bàn tay nặn bột"

Đổi mới đánh giá giờ dạy giáo viên, xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy dựa trên Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT

Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Tổ chức thực hiện một số chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Triển khai thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030” theo quyết định phê duyệt của UBNDTP

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm của học sinh. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.
 - Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.
 - Tiếp tục thực hiện xây dựng các tiết học ngoài nhà trường với các chủ đề dạy học tích hợp, liên môn, phối hợp với các đối tác bên ngoài tiếp tục xây dựng nội dung bài dạy cho các tiết học ngoài nhà trường. Tiếp tục tổ chức cho học sinh tham quan học tập tại các di tích lịch sử trong và ngoài thành phố.
 - Tiếp tục thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
 - Tổ chức các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; tham gia thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở GDĐT triển khai.
- + Đổi mới kiểm tra và đánh giá:
- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.
 - Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học; Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Các kết quả kiểm tra, đánh giá được thông tin đầy đủ đến học sinh để động viên khuyến khích học sinh tiến bộ, thông tin đầy đủ đến phụ huynh sau khi có đầy đủ điểm số, kết quả đánh giá.
 - Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, thống nhất xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp

với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra và từng bước thực hiện thi các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

- + Chuẩn bị tốt cho các kỳ thi cuối cấp: Chủ động đề ra kế hoạch dạy và học, nhằm bảo đảm cho học sinh đáp ứng tốt với kỳ thi cuối cấp. Đảm bảo thực hiện tốt chương trình năm cuối cấp đồng thời có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của năm học trước, chuẩn bị đầy đủ và tốt nhất cho kỳ thi TN.THPT 2023 ; với những môn thi trắc nghiệm, giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng và xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng dẫn; xây dựng kế hoạch dạy học ở buổi thứ 2 nhằm cho học sinh cuối cấp củng cố, ôn tập các nội dung đã học chuẩn bị tốt nhất cho kỳ thi. Thực hiện bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ giữa HKI, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao qua đó giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức tốt nhất.

4. Nhóm giải pháp Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

4.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên:

Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ cốt cán của nhà trường phải có năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn, công tác Thanh niên, các hoạt động phối hợp với gia đình và cộng đồng; thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý hiệu quả; tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đúng quy định; thực hiện công khai dân chủ, không có những quyết định quản lý trái quy định và không phù hợp.

4.2. Tăng cường các hình thức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và hỗ trợ hoạt động dạy học, thực hiện bồi dưỡng theo chương trình phổ thông 2018 với các Modum 4,6,8; Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường tổ

chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Động viên giáo viên tham gia Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học.

4.3 Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục:

- Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.
- Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học.
- Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường.
- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

5. Nhóm giải pháp Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường theo chuẩn quốc gia

5.1. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng CSVC và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

Trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

5.3. Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông

tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu.

6. Nhóm giải pháp Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

- Phát động thi đua vào đầu năm học trong toàn trường, tổ chức đăng ký thi đua đúng hạn, duyệt xét thi đua khách quan, công bằng, công khai, dân chủ.
- Hoàn thiện các tiêu chí thi đua theo hướng cụ thể, rõ ràng, phù hợp với đặc điểm tình hình năm học; lượng hoá các tiêu chí để việc đánh giá được chính xác và khách quan, được tập thể nhất trí; có tác dụng động viên khuyến khích đội ngũ nâng cao hiệu quả công tác.
- Xét duyệt thi đua mỗi HK. Khen thưởng kịp thời theo từng nội dung công tác.
- Các đoàn thể trong nhà trường cùng tham gia đánh giá thi đua trong cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh, giúp công tác thi đua chặt chẽ, chính xác.

7. Nhóm giải pháp Đẩy mạnh công tác xã hội hóa:

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục bằng các biện pháp:

- Phối hợp chặt chẽ các cơ quan ban ngành địa phương trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Kết hợp chặt chẽ với BDD CMHS để thực hiện tốt hai môi trường: Gia đình – Nhà trường trong việc giáo dục học sinh về ý thức, động cơ, thái độ học tập; động viên khen thưởng học sinh khá, giỏi; cấp học bổng cho học sinh nghèo, hiếu học; hỗ trợ các hoạt động phong trào, thi đấu TDTT, thi học sinh giỏi, thi Olympic, ... BGH hợp với BDD CMHS 2 tháng 1 lần để thống nhất các biện pháp phối hợp.
- Thực hiện công tác xã hội hoá, vận động tài trợ trong việc chăm sóc cảnh quan, môi trường sư phạm, đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường, ...
- Vận động các cựu học sinh (thông qua Ban liên lạc cựu học sinh), cựu giáo chức (thông qua Ban liên lạc cựu giáo chức), các nhà hảo tâm, các cơ quan, xí nghiệp trao học bổng cho học sinh nghèo hiếu học, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
- Có kế hoạch vận động tài trợ để cải tạo, sửa chữa, xây dựng các hạng mục công trình phục vụ hoạt động giáo dục; trang bị thiết bị, đồ dùng dạy học; hỗ trợ công tác giáo dục của nhà trường.

8. Nhóm giải pháp Xây dựng cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường, tổ chức bán trú,...

- Chú tâm giữ gìn môi trường sư phạm: Xanh, sạch, đẹp và khang trang. Phối hợp với PHHS và lực lượng trật tự địa phương đảm bảo an ninh, an toàn trường học.
- Thực hiện đầy đủ các quy định về PCCC. Phối hợp với cơ quan chức năng tập huấn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về PCCC, thoát hiểm.
- Thực hiện đầy đủ nội dung y tế học đường, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông sức khỏe. Phối hợp với Trung tâm Y tế Dự phòng trong công tác khám sức khỏe học sinh và công tác giáo dục giới tính, sức khỏe vị thành niên, phòng chống dịch bệnh. Trang bị đầy đủ cho phòng y tế nhà trường theo quy định.
- Kiện toàn nền nếp bán trú, sắp xếp các phòng bán trú, đảm bảo nơi nghỉ trưa thoáng mát, vệ sinh.

VI. CÔNG TÁC KIỂM TRA NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

1. Thực hiện kiểm tra nội bộ nhà trường theo kế hoạch (đính kèm)

2. Kiểm tra chuyên môn

STT	Họ và tên	Môn	Thời gian thanh tra gần nhất	Dự kiến thời gian thanh tra
1.	Nguyễn Thị Lý	Toán	2018 - 2019	HK1
2.	Huỳnh Thụy Diễm Linh	Toán	2018 - 2019	HK2
3.	Nguyễn Việt Phương	Toán	2019 - 2020	HK2
4.	Ngô Phát Thương	Lý	2018 - 2019	HK2
5.	Trần Thị Hạnh	Lý	2018 - 2019	HK1
6.	Trương Ngọc Anh Luân	Hoá	2019 - 2020	HK2
7.	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Hoá	2018 - 2019	HK1
8.	Trần Thị Mỹ Sương	Sinh	2018 - 2019	HK2
9.	Nguyễn Hữu Bắc	Văn	2018 - 2019	HK2
10.	Dương Thị Thắm	Văn	2018 - 2019	HK1
11.	Ngô Thúy Duy	Sử	2018 - 2019	HK2
12.	Huỳnh Thị Bích Huyền	Địa	2018 - 2019	HK2
13.	Trần Thị Xuân Đào	KTPL	2018 - 2019	HK2
14.	Huỳnh Chí Cường	Tin	2018 - 2019	HK1
15.	Phạm Phương Điền	Anh	2018 - 2019	HK1
16.	Nguyễn Xuân Thu	Anh	2018 - 2019	HK2

17.	Đoàn Văn Chất	Anh	2018 - 2019	HK2
18.	Trương Văn Thơ	GDTC	2018 - 2019	HK1
19.	Hồ Văn Vĩnh	GDQP	2018 - 2019	HK2

3. Kiểm tra chuyên đề giáo viên

Tên	Nội dung	Thời gian	Đối tượng kiểm tra	Bộ phận kiểm tra
Chuyên đề 1	Kiểm tra giáo án		Giáo viên	TTCM
Chuyên đề 2	Kiểm tra giờ dạy trên lớp		Giáo viên	BGH - TTCM
Chuyên đề 3	Kiểm tra việc chấm bài và thực hiện điểm số		Giáo viên	BGH - TTCM
Chuyên đề 4	Kiểm tra việc thực hiện chương trình.	Hàng tháng	Giáo viên	BGH - TTCM
Chuyên đề 5	Kiểm tra việc sử dụng DDDH và thiết bị thí nghiệm trên lớp của GV		Giáo viên	BGH CB thiết bị
Chuyên đề 6	Kiểm tra việc thực hiện chương trình học liệu số và vận động học sinh tham gia học liệu số	Hàng tháng	Tổ chuyên môn	BGH

4. Kiểm tra các bộ phận

Tên	Nội dung	Thời gian	Đối tượng kiểm tra	Bộ phận kiểm tra
Chuyên đề 1	Quản lý quỹ tiền mặt	Hàng tháng	Kế toán, Thủ quỹ	BGH-TTND
Chuyên đề 2	Thu chi tiền đầu năm	10/2023	Kế toán, Thủ quỹ	BGH-TTND
Chuyên đề 3	Đối tượng miễn giảm	10/2023	Kế toán	BGH
Chuyên đề 4	6 loại hồ sơ học vụ	12/2023	Học vụ	BGH-TTND
Chuyên đề 5	Việc xếp loại, ghi học bạ cuối mỗi học kỳ	12/2023 – 5/2024	Học vụ	BGH
Chuyên đề 6	Hồ sơ quản lý hạnh kiểm, chuyên cần học sinh	11/2023 – 3/2024	Tổ Giám thị	BGH

Chuyên đề 7	Bảo quản, bảo trì thiết bị, đồ dùng dạy học, thí nghiệm	12/2023 – 4/2024	Thiết bị	BGH-TT CM
Chuyên đề 8	Tài sản nhà trường	12/2023	Tất cả các bộ phận	BGH-Tổ CM
Chuyên đề 9	Cấp phát thuốc, sử dụng kinh phí BHYT, CTĐ	11/2023 – 5/2024	Y tế	BGH
Chuyên đề 10	Bảo quản và công tác giới thiệu sách	01/2024	Thư viện	BGH
Chuyên đề 11	Bảo quản và khai thác phòng Tin học	01/2024	P. Tin học	BGH-TT CM
Chuyên đề 12	Bảo quản & sử dụng súng dạy học môn GDQP	03/2024	Kho môn GDQP	BGH

VII. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

TUẦN	THỜI GIAN	CÔNG VIỆC	PHỤ TRÁCH CHÍNH
1	05 – 10/9/2023	- 05/9: Lễ Khai giảng - Rà soát, bàn giao CSVC các lớp - 10/9: ĐH CMHS lớp	BGH C.Phượng
2	11 – 17/9/2023	- 16/9: Tổ chức thi làm đèn lồng	TLTN, CDGV
3	18 – 24/9/2023	- 18/9: SHDC chủ đề “Luật an ninh mạng” -23/9: ✓ ĐH BDD CMHS toàn trường ✓ Thăm và tặng quà thiếu nhi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn chủ đề “Trách nhiệm với cộng đồng”. ✓ Đêm hội Trăng Rằm và trao học bổng Nguyễn Đức Cảnh.	Giảng viên khoa Luật Đại học Văn Lang C.Phượng TLTN, CDGV, đội CTXH, Công đoàn BCH Công đoàn
19	25/9 – 01/10/2023	- SHDC chủ đề “Thương mại của TPHCM”	GV ĐH GreenWich
20	02 – 08/10/2023	- 02/10: ✓ Áp dụng TKB điều chỉnh lần 1 ✓ SHDC chủ đề “Luật GT đường bộ” ✓ Kết nạp ĐV mới, K10	T.Thịnh CAGT Quận 10 TLTN Tổ GD thể chất T.Thịnh

		- Triển khai Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, đợt 1, Học kỳ I (trong Tháng 10&11/2023). - 07/10: ✓ Hội thi HS NCKH cấp trường. ✓ Hoạt động GDĐP, TN-HN; thăm Khu tưởng niệm cụ Nguyễn An Ninh;	C.Phượng, TLTN và nhóm GDĐP, TN-HN
21	09 – 15/10/2023	- 14/10: Đại hội Chi đoàn Giáo viên.	Cấp ủy, Chi đoàn GV
22	16 – 22/10/2023	- Tổ chức các hoạt động mừng ngày PNVN - 21/10: ✓ Đại hội Đoàn trường. ✓ Hoạt động TN-HN chủ đề “Tìm hiểu hoạt động SX, KD”, ngoại khóa Tổ Hóa “Tìm hiểu quy trình sản xuất phân bón”.	BCH CĐ TLTN C.Phượng, tổ Hóa, nhóm GDĐP, TN-HN
23	23 – 29/10/2023	- Kết thúc nhận SP thi thiết kế logo trường - KT giữa HKI các môn không tập trung	TLTN T.Thịnh
24	30/10 – 05/11/2023	- Triển khai KH Kỷ niệm Ngày NGVN - Kiểm tra tập trung giữa HKI - Sáng 01/11: Hội nghị CC-VC năm học 2023 - 2024	TLTN T.Thịnh T.Trung và BCH CĐ
25	06 – 12/11/2023	- 11/11: Hoạt động TN-HN, tìm hiểu trường ĐH-CĐ, nghề theo chủ đề “định hướng học tập và rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn” - Hoạt động TN-HN, Ngoại khóa môn Địa lý, chủ đề “Sản phẩm tái chế - Bảo vệ môi trường” (hoạt động trên lớp)	Cô Phượng, TLTN, Nhóm TN-HN Tổ Xã hội
26	13 – 19/11/2023	-	
27	20 – 26/11/2023	- 20/11: Lễ Kỷ niệm Ngày NGVN	C.Phượng Tổ Tin học

		- 25/11: Ngoại khóa tổ Tin học, chủ đề “Sử dụng chat GPT vẽ truyện tranh”	
28	27/11 – 03/12/2023	- 27/11: SHDC Ngoại khóa tổ Sinh, chủ đề “Giáo dục SKSS, P/C HIV/AIDS” - 02/12: Ngoại khóa tổ Toán, chủ đề “Thủ thuật giải toán 10 trên máy tính cầm tay”	Tổ Sinh Tổ Toán
29	04 – 10/12/2023	- 9/12: Hoạt động TN-HN, tìm hiểu trường ĐH-CD, nghề theo chủ đề “thông tin các nhóm nghề cơ bản”.	Cô Phượng, TLTN, Nhóm TN-HN,
30	11 – 17/12/2023	- Kiểm tra HKI các môn không tập trung	T.Thịnh
31	18 – 24/12/2023	- Kiểm tra HKI các môn tập trung - 18/12: GVBM hoàn thành nhập điểm HKI - 22-24/12: Chi bộ tổ chức “Về nguồn”	T.Thịnh T.Thịnh T.Quang
32	25 – 31/12/2023	- Dự kiến đánh giá KQ rèn luyện HS - 29-31/12: Ngoại khóa TN-HN (dự kiến tại Đà Lạt, cho HS cả 3 khối).	GVCN C.Phượng, TLTN và nhóm TN-HN
33	01 – 07/01/2024	- 01/01/2024: Nghỉ Tết Dương lịch - Trả bài KT, phúc khảo, hoàn tất điểm số - Xét duyệt hạnh kiểm theo khối lớp	T.Thịnh GVCN
34	08 – 14/01/2024	- Hội đồng tư vấn đánh giá, xếp loại học sinh HKI - 14/01: Hội Cha mẹ học sinh cuối HKI	T.Diễm C.Phượng
35	15 – 21/01/2024	- 15/01: Sơ kết Học kỳ I - Bắt đầu Chương trình Học kỳ II (tuần thực dạy 19) – áp dụng TKB mới - HKII.	C.Phượng T.Thịnh
36	22 – 28/01/2024	- 27/01: Ngoại khóa môn Lịch sử, tham quan các bảo tàng tại TP.HCM	C.Phượng, Tổ Xã hội, nhóm GDDP

37	29/01 – 04/02/2024	- 29/01: Hoạt động TN-HN, Ngoại khóa môn Địa lý, chủ đề “Di sản văn hóa Việt Nam - Bảo tồn và phát triển” - 03/02: “Mừng Đảng – Mừng Xuân” ✓ Sáng: Hội xuân ✓ Đêm: Văn nghệ.	C.Phượng, Tổ Xã hội và nhóm TN-HN Cô Phượng, Công đoàn, TLTN, CDGV
38	05 – 11/02/2024	- NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN	
39	12 – 18/02/2024		
40	19 – 24/02/2024	- 19/02: HS bắt đầu quay lại trường.	
41	25/02 – 03/3/2024	- Triển khai Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, đợt 2, Học kỳ II (trong Tháng 3/2024). - 02/3: Ngày Hội hướng nghiệp	Tổ GD thể chất Cô Phượng, TLTN, nhóm TN-HN
42	04 – 10/3/2024	- KT giữa HKII các môn không tập trung	T.Thịnh
43	11 – 17/3/2024	- Kiểm tra tập trung giữa HKII	T.Thịnh
44	18 – 24/3/2024	- 23/3: ✓ Thi chứng chỉ ICDL – khối 10 ✓ Hoạt động TN-HN, Ngoại khóa môn Địa lý, chủ đề “Biển đảo Việt Nam”, “bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường” (Thi rung chuông vàng tại trường) ✓ Chung kết các hoạt động chào mừng Ngày 26 và 27/3, chủ đề “Vận động cộng đồng cùng tham gia các hoạt động XH”	Tổ Tin học. C.Phượng, Tổ Xã hội và nhóm TN-HN. C.Phượng, TLTN và nhóm TN-HN
45	25/3 – 31/3/2024	- 25/3: SHDC Kỷ niệm ngày Thành lập Đoàn TNCSHCM - 30/3: Thi chứng chỉ ICDL – khối 11	TLTN Tổ Tin học
46	01 – 07/4/2024	- Áp dụng TKB điều chỉnh lần 2 - 06/4: Ngày Hội STEM	T.Thịnh T.Thịnh, STEMZONE và các Tổ tự nhiên

47	08 – 14/4/2024	- 08/4: SHDC (môn Lịch sử và HĐ GDDP), chủ đề Tìm hiểu các nhân vật lịch sử - 13/4: HĐ GDDP, xem kịch chủ đề “Văn học hiện đại của Thành phố Hồ Chí Minh” (dự kiến tại Nhà hát Trần Hữu Trang)	C.Phượng, Tổ Xã hội và nhóm GDDP C.Phượng, tổ Ngữ văn, nhóm GDDP
48	15 – 21/4/2024	- 15/4: Lễ Giỗ Quốc tổ Hùng Vương - 18/4: Nghỉ Lễ Giỗ tổ Hùng Vương - Kiểm tra HKII các môn không tập trung	C.Phượng, CD, TLTN T.Thịnh
49	22 – 28/4/2024	- GVBM hoàn thành nhập điểm - Kiểm tra HKII các môn tập trung	T.Thịnh
50	29/4 – 05/5/2024	- 30/4 & 01/5: nghỉ Lễ - Tiếp tục kiểm tra HKII tập trung - Dự kiến đánh giá KQ rèn luyện HS	T.Thịnh T.Thịnh GVCN
51	06 – 12/5/2024	- Áp dụng TKB điều chỉnh lần 3 - Trả bài KT, phúc khảo, hoàn tất điểm số - Hợp Hội đồng tư vấn đánh giá, xếp loại học sinh năm học 2023 – 2024.	T.Thịnh T.Thịnh T.Diệm
52	13 – 19/5/2024	- Hợp Hội đồng Thi đua – Khen thưởng - 18/5: Hợp Cha mẹ học sinh cuối năm học	T.Hoàng C.Phượng
53	20 – 26/5/2024	- Tổng kết năm học 2023 – 2024 - Lễ Tri ân và Trưởng thành cho HS12	C.Phượng TLTN
54	27/5 – 02/6/2024	- Triển khai ôn tập thi THPT cho HS lớp 12	T.Thịnh

Trên đây là Kế hoạch năm học 2023 – 2024, các tổ bộ môn, các bộ phận trong nhà trường căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện nhà trường. Giao cho các Phó hiệu trưởng triển khai thực hiện các mảng công tác được phân công phụ trách, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết

quả cho Hiệu trưởng trong các cuộc họp giao ban. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, cần báo cáo kịp thời để chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH/Sở GD&ĐT;
- Chi bộ, BLĐ/NAN;
- Hội đồng chuyên môn/NAN;
- Ban đại diện CMHS/NAN;
- Đăng website;
- Lưu: VT, CM (2b)

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thành Trung

